

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-PT

Ngày: 08 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Minh Tùng.

Bà Huỳnh Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Trung Đến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 345/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Trần Thị P, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2020/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị P, năm sinh 1972 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Trần Thị L; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; có mặt.

- Bị hại có liên quan đến kháng cáo:

Bà Phạm Thị P1, sinh năm 1956; nơi cư trú: Khóm T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

Ngoài ra không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30 tháng 01 năm 2020, chị Trần Thị D đến nhà bị cáo Trần Thị P tại khóm T, thị trấn T kêu bị cáo P ra nói chuyện nhưng bị cáo P không ra mà đứng trong nhà cự cãi với chị D. Chị D lấy 02 chai bia Sài Gòn đỏ tại quán của chị Trần Thị L1, mỗi tay cầm 01 chai tiếp tục cự cãi với bị cáo P. Lúc này bị cáo P từ trong nhà chạy ra rượt chị D, chị D ném một chai bia về phía bị cáo P nhưng không trúng, chai bia rớt xuống mặt đường vỡ ra nhiều mảnh. Bị cáo P tiếp tục rượt đuổi theo chị D một đoạn thì dừng lại, chạy lại vị trí bàn ghế đá cặp đường nơi bà Phạm Thị P1 (mẹ ruột D) đang ngồi. Bị cáo P và bà P1 nắm tóc giằng co nhau. Trong lúc xô xát bị cáo P nhặt mảnh vỡ chai thủy tinh dưới đất, cầm trên tay phải rạch trúng vùng mặt bên trái bà P1 một cái gây thương tích thì được mọi người can ngăn. Sau đó bà P1 được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện H điều trị.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, bà P1 làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Trần Thị P.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 73/TgT ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đồng Tháp kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng má trái sẹo lành.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Thị P1 do thương tích gây nên hiện tại là 06% (sáu phần trăm). Tại thời điểm giám định.

3. Kết luận khác: Sẹo vết thương phần mềm do vật sắc nhọn gây nên.

Vật chứng thu giữ: Không.

Mẫu vật tương tự đặc điểm của vật chứng: Nhiều mảnh vỡ của vỏ chai bia Sài Gòn đỏ và Number One.

Tại Biên bản thỏa thuận bồi thường dân sự ngày 29/7/2020: Bị hại Phạm Thị P1 yêu cầu bị cáo Trần Thị P bồi thường chi phí điều trị 4.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường tiền công lao động và tổn thất tinh thần. Bị cáo P thống nhất và đã bồi thường xong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2020/HS-ST ngày 24/9/2020, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị P 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/9/2020, bị cáo Trần Thị P kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 28/12/2020, bị cáo P có nộp đơn xin rút đơn yêu cầu xử lý hình sự của bị hại Phạm Thị P1, đơn đề ngày 25/12/2020, có xác nhận của UBND thị trấn T về chữ ký của bà Phạm Thị P1.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị hại Phạm Thị P1 xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Trần Thị P về tội danh “Cố ý gây thương tích”, lý do bị cáo P đã ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong muốn được sửa chữa để trở thành người tốt, bị cáo P chấp hành hình phạt tù sẽ không ai nuôi dưỡng các con của bị cáo và việc bà P1 rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo P không bị ép buộc, cưỡng bức trái ý muốn của bà P1.

Bị cáo Trần Thị P thống nhất với tội danh “Cố ý gây thương tích” mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo. Do bị hại đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo P nên bị cáo P xin rút kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thị P nộp trong thời hạn luật định nên hợp lệ. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Thị P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Xét mức án 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P về tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Phạm Thị P1 xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Trần Thị P và việc rút yêu cầu của bị hại là tự nguyện. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Thị P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thị P nộp trong thời hạn và đúng thủ tục quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thị P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo P phù hợp với bản kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bị hại Phạm Thị P1, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm đủ cơ sở xác định vào khoảng hơn 07 giờ 30 phút ngày 30 tháng 01 năm 2020, giữa bị cáo Trần Thị P và bị hại Phạm Thị P1 có xảy ra xô xát với nhau và trong lúc xô xát, bị cáo P nhặt mảnh vỡ chai thủy tinh dưới đất, cầm trên tay phải rạch

trúng vùng mặt bên trái bị hại Phạm Thị P1 một cái gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%.

[2] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Thị P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo P là có căn cứ. Do bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp. Xét mức án 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo P là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo P kháng cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại Phạm Thị P1 rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Trần Thị P, bị cáo Trần Thị P xin rút kháng cáo. Đây là vụ án chỉ được khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của bị hại quy định tại Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do bị hại Phạm Thị P1 rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Trần Thị P và việc bị hại rút yêu cầu khởi tố không bị ép buộc, cưỡng bức trái ý muốn của bị hại. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hô, tỉnh Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Thị P.

[5] Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Thị P là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[6] Những ý kiến, quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị hủy bản án sơ thẩm về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Thị P do phù hợp với phân tích và nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[7] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Vụ án bị đình chỉ do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên bị hại đã yêu cầu khởi tố phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Do bà P1 là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155; Điều 359; điểm d khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc bị hại Phạm Thị P1, là người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Thị P.

Về án phí: Bị hại Phạm Thị P1 được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ GD-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GDKTNV-THA TAT;
- TAND-VKSND huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- CQ CSĐT Công an huyện H;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: VT, HS (Nghĩa).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng